

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2017/DS-PT

Ngày: 13/9/2017

V/v Kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Huyền.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Triết.

Bà Lê Thị Tùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương Giang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Vượng - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2017/DSPT ngày 25 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp “Kiện đòi tài sản”.

Do bản án sơ thẩm số 17/2017/DSST ngày 18 tháng 7 năm 2017, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2017/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần D; trú tại: TTT, Tổ dân phố V, phường ĐH, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk.

*Đại diện theo ủy quyền của ông D:* Ông Nguyễn Huy H; trú tại: HV, phường AB, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H; trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Nguyên đơn ông Trần D, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông**

***Nguyễn Huy H trình bày:***

Ngày 31/12/2011, vợ chồng ông T bà H có vay của ông D 12.500 kg cà phê nhân, thời hạn trả nợ ngày 01/01/2014, lãi suất trong 2 năm là 1.000 kg cà phê nhân. Việc vay mượn thì vợ chồng ông T, bà H có ký giấy xác nhận vay cho ông D. Mục đích để xây dựng nhà cửa, chăm sóc cà phê và phục vụ nhu cầu sinh hoạt gia đình. Khi vay mượn thì vợ chồng ông T, bà H không thể chấp tài sản gì cho ông D.

Đến hạn trả nợ, ông T, bà H không trả được nợ cho ông D. Nay ông D đề nghị Tòa án buộc vợ chồng ông T, bà H trả cho ông D 12.500kg cà phê nhân xô, đối với thỏa thuận về 1.000kg cà phê lãi suất thì ông D không yêu cầu.

***\* Bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:***

Bà H là vợ của ông T. Khoảng đầu năm 2012, ông T có vay của ông D 12.500kg cà phê nhân, thời hạn trả nợ là 02 năm, cụ thể là ngày 01/01/2014, lãi suất trong hai năm là 1.000kg cà phê nhân. Việc vay mượn thì ông T có ký xác nhận với ông D. Việc này chỉ có ông T thỏa thuận với ông D, cụ thể lấy tiền hay cà phê bà H không biết, mục đích vay làm gì bà H cũng không biết. Khi không trả được nợ thì ông T có xác nhận với bà H việc vay nợ này. Khi vay mượn thì ông T không thể chấp tài sản gì cho ông D.

Đối với giấy vay nợ đề ngày 31/12/2011, bà H xác nhận chữ ký đứng tên bên vay Võ Văn T là của chồng bà, còn chữ ký đứng tên bên vay Nguyễn Thị H không phải là của bà H.

Nay bà H xác định khoản nợ này là nợ riêng của ông T với ông D, không liên quan gì đến bà H, bà H không đồng ý cùng ông T trả nợ cho ông D.

**Tại bản án DSST số 17/2017/DSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã tuyên xử:**

Áp dụng Điều 147; Điều 161; khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 471, Điều 472 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 27, Điều 30, Điều 37 luật Hôn nhân và gia đình.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần D.

Buộc ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần D 12.500kg cà phê nhân xô.

Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

Về án phí: Ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H phải nộp 26.850.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần D không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại 12.000.000

đồng đã nộp theo biên lai số AA/2014/0039957 ngày 14/10/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM.

Về chi phí giám định: Ông Võ Văn T phải chịu  $\frac{1}{2}$  chi phí giám định là 2.340.000 đồng đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar (do ông Nguyễn Huy H nộp thay).

Ông Trần D được nhận lại  $\frac{1}{2}$  chi phí giám định là 2.340.000 đồng khi Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM thu được của ông Võ Văn T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyền kháng cáo, nghĩa vụ thi hành án, thời hạn và thỏa thuận thi hành án cho các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/8/2017, bị đơn ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm lại bản án sơ thẩm số 17/2017/DSST ngày 18 tháng 7 năm 2017, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Trần D vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện, bị đơn ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm cũng như các đương sự đã tuân thủ đầy đủ và thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

*Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và của các đương sự:*

Xét đơn kháng cáo của bị đơn ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H, HĐXX thấy rằng:

[1]. Ngày 31/12/2011, ông Võ Văn T có vay của ông Trần D 12.500kg cà phê nhân, thời hạn trả nợ ngày 01/01/2014, lãi suất thỏa thuận trong hai năm là 1.000kg cà phê nhân. Việc vay mượn ông T có ký xác nhận vay cho ông D. Mục đích vay để xây dựng nhà cửa, chăm sóc cà phê và phục vụ nhu cầu gia đình. Đến thời hạn trả nợ nhưng ông T không trả được nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên

vay theo quy định tại Điều 471, Điều 473 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[2]. Do bị đơn Võ Văn T vắng mặt, bà Nguyễn Thị H xác định chữ ký chữ viết đứng tên bên vay trong giấy đề nghị vay nợ ngày 31/12/2011 không phải là của bà. Theo yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết đứng tên Võ Văn T và Nguyễn Thị H trong giấy đề nghị vay nợ này. Tại bản kết luận giám định số 13/PC54 ngày 04/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chữ ký, chữ viết đứng tên Võ Văn T, dưới mục “Họ và tên chồng – Bên vay” trong “Giấy đề nghị vay nợ” đề ngày 31/12/2011 so với chữ ký, chữ viết trong các mẫu so sánh là do cùng một người ký và viết ra. Chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Thị H, dưới mục “Họ và tên vợ - Bên vay” trong “Giấy đề nghị vay nợ” đề ngày 31/12/2011 so với chữ ký, chữ viết trong các mẫu so sánh không phải do cùng một người ký và viết ra.

[3]. Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bà H ngày 02/11/2016, bà H xác định chồng bà có vay của ông D 12.500kg cà phê nhân xô và bà cam kết cùng chồng trả nợ cho ông D. Các lời khai, biên bản làm việc sau ngày 02/11/2016, bà H đều khai rằng bà không biết về khoản vay trên và không đồng ý cùng chồng trả nợ cho ông D. Ông T không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án nên không thể lấy lời khai của ông T.

Tuy nhiên, trong giấy vay nợ 31/12/2011 có ghi lý do vay nợ là để chi tiêu cho gia đình; biên bản lấy lời khai của bà H ngày 02/11/2016, bà H xác định chồng bà có vay của ông D 12.500kg cà phê nhân xô và bà cam kết cùng chồng trả nợ cho ông D. Vì vậy, cần buộc bà H, ông T phải chịu trách nhiệm liên đới trả nợ cho ông D là phù hợp với quy định tại các Điều 27, Điều 30, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy, kháng cáo của ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị H là không có cơ sở xem xét, chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ nên chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 148, Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

- Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H.

- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 17/2017/DSST ngày 18 tháng 7 năm 2017, của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần D.

Buộc ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần D 12.500kg cà phê nhân xô.

[2]. Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

[2.1]. Về án phí: Ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H phải nộp 26.850.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần D không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại 12.000.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2014/0039957 ngày 14/10/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM.

[2.2]. Về chi phí giám định: Ông Võ Văn T phải chịu  $\frac{1}{2}$  chi phí giám định là 2.340.000 đồng đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar (do ông Nguyễn Huy H nộp thay).

Ông Trần D được nhận lại  $\frac{1}{2}$  chi phí giám định là 2.340.000 đồng khi Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM thu được của ông Võ Văn T.

[2.3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Võ Văn T, bà Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí DSPT, được khấu trừ số tiền 600.000 đồng ông Võ Văn T đã nộp theo các biên lai số 0042565 và 0042566 cùng ngày 03/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM .

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02);
- TAND huyện Cư M'Gar;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Thị Thanh Huyền**

